

# PHIẾU TỔNG HỢP CHI TIÊU TRONG NGÀY TẠI TRƯỜNG TH GIA THUY

Năm học 2025 - 2026

**Thực đơn:** Ngày 27 tháng 03 năm 2026

**Bữa chính:** Cơm rang thập cẩm  
Xúc xích chiên chấm sốt

**Dưa hấu**  
**Canh chua nấu thịt thả giá**  
**Bữa phụ:** Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk

Đơn vị tính: VND

STT	Tên thực phẩm	Nhập trong ngày				Ghi chú
		ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
1	Gạo tẻ	kg	182	20,000	3,640,000	
2	Thịt lợn	kg	17	137,000	2,329,000	
3	Chả nạc	kg	28	130,000	3,640,000	
4	Đậu cô ve	kg	28	30,000	840,000	
5	Cà rốt	kg	14	25,000	350,000	
6	Ngô ngọt hạt	Kg	21	80,000	1,680,000	
7	Trứng gà	quả	200	3,050	610,000	
8	Xúc xích	cái	1,380	8,000	11,040,000	
9	Dưa hấu	kg	98	25,000	2,450,000	
10	Giá đỗ	kg	14	25,000	350,000	
11	Cà chua	kg	21	30,000	630,000	
12	Hành lá	kg	1	45,000	45,000	
13	Tương cà	Kg	14	50,000	700,000	
14	Dầu ăn	lít	40	60,000	2,400,000	
15	Mì chính	kg	2	70,000	140,000	
16	Hạt nêm	kg	3.5	60,000	210,000	
17	Nước mắm	lít	7	30,000	210,000	
18	Bột canh	gói	17	5,400	91,800	
19	Đường	kg	4	30,000	120,000	
20	VAT	suất	1,380	2,600	3,588,000	
21	Chất đốt	suất	1380	1,200	1,656,000	
22	N.lau sàn	lít	1.5	45,000	67,500	
23	N.rửa bát	lít	8	35,000	280,000	
24	Nhân công	công	1380	4,500	6,210,000	
25	Lãi dự kiến	đồng	1380	600	828,000	
26	Chi phí quản lý	đồng	1380	300	414,000	
27	Khấu hao	suất	1380	200	276,000	
28	Nước sạch	suất	1380	150	207,000	
29	Sữa tươi tiệt trùng Vinamilk	hộp	1380	4,000	5,520,000	
<b>Tổng cộng</b>					<b>50,522,300</b>	

Tổng số suất ăn của học sinh	1,380	suất
Đơn giá	35,000	suất
Số tiền ăn trong ngày	48,300,000	đồng
Số tiền dư của ngày hôm trước	-2,791,600	đồng
Số tiền chi ăn trong ngày	50,522,300	đồng
Số tiền còn lại cuối ngày	-5,013,900	đồng

**Đại diện công ty Hoa Sữa**

**Đại diện nhà trường**



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Vân*



HIỆU TRƯỞNG  
*Bùi Thị Thu Hằng*